TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 39/2019/HSST Ngày: 25/9/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Xuân Thu**.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tự Trọng; Bà Trần Thị Oanh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 25/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/HSST, ngày 05/9/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/HSST- QĐ ngày 11/9/2019 đối với bị cáo:

Vàng Văn N - sinh năm 1978, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Bố đẻ: Vàng Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Lò Thị Nh – sinh năm 1932; Gia đình bị cáo có 09 anh, chị, em; Bị cáo là con thứ chín; Vợ: Phan Thị Th – sinh năm 1977; Bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 9 giờ 30 phút ngày 14/6/2019 đến 9 giờ 30 phút ngày 23/6/2019 bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 08/8/2019 bị cáo bị bắt tạm giam do vi phạm nghĩa vụ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. *(có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Tổ công tác Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Vàng Văn N, sinh năm: 1978, trú tại Bản N, xã P, huyện Than Uyên. Vật chứng thu giữ là 03 gói Heroine phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,1 gam.

Tại Cơ quan điều tra Vàng Văn N khai nhận: Sáng ngày 14/6/2019, Vàng Văn N đi từ nhà bản Nà Dắt lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, Vàng Văn N gặp một người phụ nữ dân tộc Mông tự giới thiệu tên (Chỉa) còn địa chỉ cụ thể ở đâu thìN không biết. Sau khi làm quen,N đưa cho Chỉa số tiền 200.000 đồng hỏi mua Heroine, Chỉa đồng ý nhận tiền rồi đi một lúc sau quay lại nơiN đợi bán choN 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, lúc trao đổi mua bán chỉ cóN và người phụ nữ đó biết, mua bán Heroine xong người phụ nữ đi đâuN không biết. Mua được Heroine,N đi vào bụi cây tại bản Noong Thăng cấu một ít sử dụng, số Heroine còn lạiN chia thành 03 gói nhỏ, từng gói được gói bằng nilon màu trắng và cất giấu trong túi quần bên tráiN mặc trên người không cho ai biết. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, Vàng Văn N đang ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than thì bị Tổ công tác Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 0,1 gam Heroine.

Trong quá trình điều tra, bị can Vàng Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Vàng Văn N có bố đẻ ông Vàng Văn Tiền là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án:

- Ngày 14/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra Quyết định trưng cầu giám định theo vụ việc vật chứng thu giữ của Vàng Văn N. Tại bản Kết luận giám định tư pháp của người giám định theo vụ việc kết luận: **Mẫu chất bột, màu trắng có tổng khối lượng 0,1 gam.** *(BL 62 - Kết luận giám định tư pháp)*.Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành lấy mẫu gửi giám định đối với chất bột, màu trắng vật chứng thu giữ của Vàng Văn N. Tại bản Kết luận giám định số 300 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Số chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Văn N gửi giám định là ma túy; loại Herone.** *(BL 72 Kết luận giám định)*

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,06 gam Heroine; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 mảnh nilon màu trắng đã qua sử dụng đều thu giữ của

Vàng Văn N. Hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT- VKS, ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Văn N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" .

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Văn N từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm công việc nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Đối với người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về căn cứ pháp luật hoàn toàn nhất trí với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát đã đề nghị. Nhưng bị cáo là dân tộc, nhận thức về pháp luật hạn chế, bố đẻ bị cáo là người có công lao với cách mạng. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, tạo cơ hội cho bị cáo được rèn luyện tu dưỡng mình thành công dân tốt và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt và xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố. Một lần nữa khẳng định: Sáng ngày 14/6/2019, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn N đã mua trái phép 0,1gam Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Vàng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang, vật chứng thu giữ trong túi quần bên tráiN mặc trên người 0,1 gam Heroine. Hành vi của bị cáo Vàng Văn N thực hiện đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị xử phạt đối với bị cáo của vị đại diện Kiểm sát là đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Vàng Văn N đã có một gia đình với 03 người con, nhưng bị cáo không chịu làm tròn bổn phận của người chồng, người cha mà lao vào ăn chơi đua đòi rồi nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu thấp hèn của mình, ngày 14/6/2019 bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội Vàng Văn N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian, tu dưỡng rèn luyện mình thành một công dân có ích cho xã hội và gia đình. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình , bị cáo là người dân tộc sống vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có bố đẻ: ông Vàng Văn Tiền là người đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương hạng nhì. Nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đây cũng là những căn cứ mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị để Hội đồng xét xử xem xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo khai mua của người phụ nữ không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về vật chứng: Gồm có 0,06 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu trắng. Xét thấy số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành; 03 mảnh nilon là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng này.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **.**

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn N phạm tội*" Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Vàng Văn N 18** *(mười tám)* tháng tù. Khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn lại là 17 tháng 21 ngày được tính từ ngày 08/8/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy một bì niêm phong chứa đựng 0,06 gam Heroine; 01 bì niêm phong chứa đựng 03 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Vàng Văn N. *(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên ngày 05/9/2019)*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáoN **.**

Báo cho bị cáo biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh 1.*
- *VKS Tỉnh, huyện 2.*
- *THA dân sự 1.*
- *CA- Trại giam2.*
- *THA PT1.*
- *Cơ quan THAHS1.*
- *Bị cáo;Người bào chữa2.*
- *Sở Tư pháp1.*
- *Lưu HS - TA 3.* .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lường Xuân Thu